

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

SỐ: 1745 - QĐ/NN.

Hải Phòng, ngày 25 tháng 10 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành bản Quy định cấp dự báo
phòng cháy, chữa cháy rừng.

Đ. X. C.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân;
- Căn cứ Luật bảo vệ và phát triển rừng ngày 19/8/1991;
- Căn cứ Nghị định số 22/CP, ngày 9/3/1995 của Chính phủ ban hành bản Quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng;
- Căn cứ Chỉ thị số 177/TTg, ngày 20/3/1995 của Thủ tướng Chính phủ về những biện pháp cấp bách về phòng cháy, chữa cháy rừng;
- Căn cứ công văn số 695-LN/KL, ngày 30/3/1995 của Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp về việc khẩn trương triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc những biện pháp cấp bách về phòng cháy, chữa cháy rừng;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông Lâm nghiệp và Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm thành phố Hải Phòng;

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về cấp dự báo phòng cháy, chữa cháy rừng.

ĐIỀU II.- Bản Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ những qui định trước đây trái với Bản Quy định này.

ĐIỀU III.- Các Ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các quận, huyện, thị xã, xã phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- VPCP,
- Bộ Lâm nghiệp,
- TTTU, TT HĐND/TP,
- CT, các PCT. UBND/TP,
- Như điều III (để thi hành),
- Đài PTTH, Báo HP (để đưa tin),
- PVP, CV: NN, NC, TH
- Lưu VP.

T/M. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH
ĐOGIA PHACU

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 25 tháng 10 năm 1995

QUY ĐỊNH

Về cấp dự báo phòng cháy, chữa cháy rừng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1745-QĐ/NN
ngày 25/10/1995 của UBND thành phố Hải Phòng).

828 CS

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1:

1- Rừng là tài nguyên quý báu của đất nước, có khả năng tái sinh và phát triển, có giá trị lớn đối với nền kinh tế quốc dân, văn hoá công cộng là một bộ phận của môi trường sống, gắn liền với đời sống của nhân dân.

2- Việc phòng cháy chữa cháy rừng là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi người dân.

3- Giám đốc Lâm trường, các chủ rừng và Ủy ban Nhân dân địa phương nơi có rừng có trách nhiệm phối hợp tổ chức bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng (PCCCR).

ĐIỀU 2:

1- Các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp và các lực lượng vũ trang đóng ở nơi có rừng và ven rừng có trách nhiệm tham gia bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng.

2- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm giáo dục, đôn đốc cán bộ, nhân viên, chiến sỹ thực hiện những qui định hiện hành về bảo vệ rừng, phòng cháy rừng và tích cực tham gia chữa cháy rừng.

ĐIỀU 3:- Các tổ chức kiểm lâm thường xuyên có trách nhiệm giúp Ủy ban Nhân dân nơi có rừng kiểm tra đôn đốc bảo vệ, PCCCR ở các vùng thường xảy ra cháy rừng; tổ chức các đội, tổ chuyên trách PCCCR; có trang bị kỹ thuật cần thiết đồng thời phải xây dựng hệ thống dự báo cháy rừng, thông tin và theo dõi quan sát lửa rừng (chòi canh, máy bộ đàm ...) để dự báo phát hiện, thông tin và kịp thời huy động lực lượng, phương tiện dập tắt những đám cháy rừng.

Chương II

QUI ĐỊNH CẤP DỰ BÁO CHÁY RỪNG

1 **ĐIỀU 4:-** Cấp dự báo cháy rừng gồm 5 cấp (từ cấp I đến cấp V); ký hiệu biển báo hiệu cấp cháy là 1/2 hình tròn có đường kính vành ngoài 2,5m; vành trong 1,8m nền trắng, xung quanh viền màu đỏ và đỉnh số từ I đến V. Cụ thể như sau:

- **Báo động cấp I:-** Cấp cháy thấp, trên biển báo, mũi tên chỉ số I, ít có khả năng cháy rừng;

- **Báo động cấp II:-** Cấp cháy trung bình, trên biển báo, mũi tên chỉ số II, thời tiết hanh khô, có khả năng cháy rừng.

- **Báo động cấp III:-** Cấp cháy cao, trên biển báo, mũi tên chỉ số III, thời tiết hanh khô, dễ xảy ra cháy rừng;

- **Báo động cấp IV:-** Cấp cháy nguy hiểm, trên biển báo, mũi tên chỉ số IV, thời tiết hanh khô kéo dài có nguy cơ cháy rừng lớn, tác hại cháy rừng ở mức độ nghiêm trọng.

- **Báo động cấp V:-** Cấp cháy cực kỳ nguy hiểm, trên biển báo, mũi tên chỉ số V, thời tiết hanh khô, hạn, kiệt kéo dài liên tục, rất nguy hiểm, có khả năng cháy lớn ở tất cả các loại rừng và tốc độ lửa lan tràn rất nhanh, tác hại cháy rừng ở mức độ lớn cực nguy hiểm.

2 **ĐIỀU 5:-** Biển báo cấp cháy được vẽ lên bảng tường xây, hoặc làm bằng gỗ, kim loại, đặt ở trục đường ven rừng, cửa rừng, nơi nhiều người qua lại, đặt ở các hạt, trạm kiểm lâm, lâm trường ... để mọi người cùng biết và thực hiện qui định PCCCR ở từng cấp.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG

3 **ĐIỀU 6:-** Thành lập Ban PCCCR của các cấp, tỉnh, quận, huyện, thị xã và xã phường, thị trấn có rừng do Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân từng cấp làm trưởng Ban; tổ chức Kiểm Lâm và ngành Lâm nghiệp là Phó ban thường trực; các ngành có liên quan như: Công an, Quân sự, Thanh niên, Hội Nông dân ... làm uỷ viên, Ban PCCCR các cấp có nhiệm vụ thường xuyên phối hợp lực lượng kiểm tra, đôn đốc cơ sở thực hiện phương án PCCCR nhằm bảo vệ nghiêm ngặt tài nguyên rừng ở địa phương.

ĐIỀU 7:

4 1- Tổ chức Kiểm lâm các cấp, tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn Ban PCCCR và các chủ rừng xây dựng phương án PCCCR; thường xuyên tuyên truyền phổ biến những qui định PCCCR, kỹ thuật sản xuất nương rẫy; thông báo tình hình lửa rừng và cấp cháy rừng kịp thời tới từng nơi trọng điểm; chỉ đạo các trạm

dự báo để cung cấp tin tức dự báo cấp cháy chính xác cho từng vùng; mua sắm dụng cụ, phương tiện cần thiết phục vụ cho PCCCR; làm đường ranh, chòi canh, hồ dự trữ nước ở các nơi cần thiết ...

2- Tổ chức kiểm lâm phối hợp với Công an phòng cháy chữa cháy (PCCC) thường xuyên kiểm tra việc thực hiện PCCCR trên địa bàn và có định kỳ tổ chức sơ kết đánh giá việc PCCCR trong tỉnh.

3- Tổ chức kiểm lâm phối hợp với các cơ quan pháp luật xử lý nghiêm minh, kịp thời các vi phạm qui định PCCCR.

ĐIỀU 8:

1- Các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp, nông lâm trường, chủ rừng và các đơn vị vũ trang đóng trong rừng và ven rừng phải thành lập các đội PCCCR, phải có trách nhiệm phối hợp với Ban PCCCR của địa phương trong việc PCCCR.

2- Tổ chức kiểm lâm phối hợp với Công an PCCC có trách nhiệm bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn PCCCR cho các đội PCCCR nêu tại khoản-1, điều này.

Chương IV

QUI ĐỊNH VỀ TÀI CHÍNH CHO CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG

ĐIỀU 9:

1- Hàng năm, Hạt Kiểm lâm phải có dự toán kinh phí sự nghiệp PCCCR thông qua Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố xem xét quyết định.

2- Các lâm trường, các chủ rừng phải trích một phần kinh phí từ các nguồn đầu tư phát triển rừng, khoanh nuôi bảo vệ và tái sinh rừng ... để cho công tác PCCCR trực tiếp tại đơn vị mình.

ĐIỀU 10:- Việc sử dụng kinh phí cho sự nghiệp PCCCR phải đúng mục đích và theo đúng nguyên tắc quản lý tài chính hiện hành.

Chương V

THƯỞNG, PHẠT

ĐIỀU 11:

1- Đơn vị và cá nhân có thành tích trong PCCCR cũng như phát hiện truy tìm thủ phạm gây ra cháy rừng sẽ được khen thưởng và được hưởng chế độ chính sách theo qui định của Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 19/8/1991, Nghị định số 22/CP ngày 9/3/1995 của Chính phủ và chỉ thị 177/TTg ngày 20/3/1995 của Thủ tướng Chính phủ.

2- Những đơn vị cá nhân vi phạm qui định của Nhà nước về PCCCR tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

ĐIỀU 12:- Thủ trưởng các Sở, Ban ngành thuộc thành phố, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các quận, huyện, thị xã, xã phường, thị trấn và các chủ rừng có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy định này.

ĐIỀU 13:- Giám đốc Sở Nông Lâm nghiệp, Hạt Kiểm lâm phối hợp với Công an thành phố, Đài khí tượng Thủy văn, Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện bản Quy định này; Hàng tháng, tổng hợp báo cáo tình hình PCCCR về Sở Nông Lâm nghiệp và Ủy ban Nhân dân thành phố./.

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG